

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin năm học 2021 - 2022

Căn cứ Công văn số 4096/BGDĐT-CNTT ngày 20 tháng 9 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin (CNTT) năm học 2021 - 2022;

Căn cứ Công văn số 3351/SGDĐT-GDTrH ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin (CNTT) năm học 2021 - 2022;

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin (CNTT), năm học 2021 - 2022 với những nội dung cụ thể như sau:

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Triển khai hiệu quả nhiệm vụ và giải pháp theo yêu cầu của Chương trình chuyển đổi số thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo giai đoạn 2021 - 2025 của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh, Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2030” và Đề án “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030”.

2. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu (CSDL) dùng chung của Ngành Giáo dục và Đào tạo nhằm phục vụ công tác báo cáo, thống kê, theo dõi, giám sát, cảnh báo, dự báo, kiểm tra và thanh tra của cơ quan quản lý.

3. Tăng cường nguồn lực đảm bảo các điều kiện về hạ tầng, cơ sở vật chất và trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục đào tạo; huy động các nguồn lực công và nguồn lực xã hội tham gia triển khai các chương trình và đề án trên.

4. Xây dựng mô hình trường học tiên tiến, hiện đại gắn với việc ứng dụng CNTT&TT làm nền tảng theo định hướng xây dựng trường học điện tử, trường học thông minh.

5. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo, công tác cải cách hành chính: Thông qua hệ thống Cổng thông tin điện tử của ngành và của các đơn vị tăng cường công tác thông tin nhằm chủ động thông tin, tuyên truyền các chủ trương, chính sách mới về giáo dục đào tạo trong đó tập trung tuyên truyền cho nội dung đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo; Chương trình phổ thông 2018; Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá

Đẩy mạnh hình thức dạy học trực tuyến theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo phù hợp với điều kiện, nhu cầu của mỗi nhà trường, góp phần đảm bảo hoàn thành kế hoạch năm học 2021 - 2022 trong điều kiện dịch bệnh Covid-19 còn diễn biến phức tạp.

Trong tình hình dịch bệnh còn diễn biến phức tạp, các đơn vị, cơ sở giáo dục cần đảm bảo việc triển khai các hình thức dạy học ứng dụng CNTT&TT một cách chủ động và linh hoạt trong đó tập trung cho các giải pháp dạy học trực tuyến trên môi trường internet. Ưu tiên triển khai các giải pháp đã được kết nối với CSDL dùng chung của Ngành Giáo dục và Đào tạo và có tính đồng bộ. Tăng cường vai trò của các tổ chuyên môn trong nhà trường giúp hiệu trưởng đánh giá nội dung học liệu số trước khi đưa vào sử dụng; rà soát, đánh giá, hoàn thiện các mô hình, giải pháp, phương pháp ứng dụng công nghệ thông tin đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, đặc biệt là dạy học trực tuyến nhằm đảm bảo hiệu quả, phù hợp điều kiện ở từng đơn vị.

Rà soát, phát triển hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu số hóa sách và tài liệu phục vụ dạy học), kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài liệu số hóa giữa các cơ sở giáo dục.

2. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong các hoạt động điều hành và quản lý giáo dục

Tập trung xây dựng cơ sở dữ liệu (CSDL) dùng chung ngành giáo dục và đào tạo thành phố: xây dựng và hoàn thiện CSDL giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên; thực hiện dữ liệu các cơ sở giáo dục ngoài công lập. - 100% đơn vị, cơ sở giáo dục có phần mềm quản lý trường học trực tuyến. - Trên nền tảng CSDL giáo dục dùng chung triển khai ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường trên nền tảng số, khuyến khích áp dụng các giải pháp miễn phí như tin nhắn OTT, email, ứng dụng trên thiết bị di động và website giáo dục. Đối với các ứng dụng có thu phí cần triển khai trên nguyên tắc tự nguyện và đảm bảo sự đồng thuận giữa nhà trường, phụ huynh học sinh và các đơn vị cung cấp giải pháp.

Triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử: Trên nền tảng CSDL dùng chung triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử (sổ điểm, các loại hồ sơ học vụ, sổ liên lạc...) trong hoạt động giáo dục tại các đơn vị trường học theo hướng dẫn của các phòng chuyên môn Sở Giáo dục và Đào tạo (có thể dùng để in ra từ phần mềm, đáp ứng đúng, đủ nội dung, có xác nhận của người có thẩm quyền hoặc gắn chữ ký số)

Vận hành hiệu quả các phương thức hội nghị trực tuyến: Tăng cường ứng dụng phương thức họp trực tuyến để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo qua mạng, dự giờ và tổ chức sinh hoạt chuyên môn nói chung và sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 nói riêng. Đảm bảo việc vận hành an toàn, an ninh các hệ thống.

Triển khai hiệu quả hệ thống Cổng thông tin điện tử: Đảm bảo 100% đơn vị, cơ sở giáo dục (bao gồm các trường Công lập và Ngoài Công lập) có cổng thông tin điện tử và cổng thông tin điện tử của các đơn vị, cơ sở giáo dục phải được tích hợp trong hệ thống Cổng thông tin điện tử của Ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố.

Tập trung nâng cao hiệu quả và các ứng dụng khai thác dữ liệu cũng như các chức năng quản lý của hệ thống thông tin quản lý điều hành trên thiết bị di động (App điều hành) của ngành. Tiếp tục duy trì hệ thống tin nhắn HCM-Edu. Yêu cầu cán bộ quản lý

quản lý giáo dục cài đặt các ứng dụng điều hành để tiếp nhận thông tin quản lý, điều hành của Sở Giáo dục và Đào tạo, của phòng Giáo dục và Đào tạo, cũng như khai thác các ứng dụng trực tuyến trên hệ thống một cách thuận tiện và hiệu quả.

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT tập huấn giáo viên qua mạng theo hướng dẫn của Thông tư số 21/2017/TT-BGDĐT ngày 06/9/2017 về việc Quy định ứng dụng CNTT trong hoạt động bồi dưỡng, tập huấn qua mạng Internet cho giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý giáo dục; báo cáo kịp thời kết quả tập huấn giáo viên về Hệ thống thông tin quản lý quá trình đào tạo, bồi dưỡng giáo viên (TEMIS) theo hướng dẫn của Bộ.

3. Thực hiện hiệu quả các hệ thống quản lý báo cáo và khai thác các học liệu điện tử

a) Hệ thống quản lý và báo cáo

Các mục báo cáo trên cổng thông tin điện tử Phòng Giáo dục: Kho lưu ảnh trực tuyến; Báo cáo tháng đối với các đơn vị TiH và THCS; Báo cáo hiệu suất đào tạo đối với các đơn vị TiH và THCS; Quản lý dữ liệu chuyên môn mầm non, tiểu học và THCS.

Hệ thống Kiểm soát, khai báo y tế điện tử: <https://kbytcq.khambenh.gov.vn>.

Hệ thống tập huấn bồi dưỡng giáo viên phổ thông: <https://tapluan.cSDL.edu.vn>.

Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu ngành: <https://cSDL.moet.gov.vn>.

Quản lý chuyên môn giáo dục trung học thành phố: <https://quanly.hcm.edu.vn>.

Hệ thống quản lý nhà trường: <http://truong.hcm.edu.vn>.

Hệ thống quản lý nhân sự trực tuyến ePMIS và quản lý cán bộ công: <https://cbcc.hochiminhcity.gov.vn>.

Hệ thống phần mềm quản lý thư viện trực tuyến: <https://thuvien.hcm.edu.vn>.

Hệ thống phổ cập giáo dục: <https://phocapgiaoduc.hcm.edu.vn>.

Kế toán Hành chính sự nghiệp IMAX

Quản lý giáo dục mầm non PMS.

Phần mềm kiểm định chất lượng giáo dục.

Hệ thống dạy học trực tuyến LMS.

Hệ thống họp trực tuyến.

b) Khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin toàn ngành

Cổng thông tin điện tử của của Bộ: <https://moet.gov.vn>.

Cổng thông tin điện tử của của Sở: <https://hcm.edu.vn>.

Cổng thông tin điện tử của của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Củ Chi: <https://pgdcuchi.hcm.edu.vn>.

Kho bài giảng e-learning tại địa chỉ <https://elearning.moet.edu.vn>.

Phân hệ về giáo dục và đào tạo trên Hệ tri thức Việt số hóa tại địa chỉ <http://giaoduc.itrithuc.vn/>.

4. Triển khai hiệu quả công tác thống kê giáo dục

Tổ chức thực hiện báo cáo thống kê giáo dục định kỳ đối với tất cả các cấp học đúng thời hạn, đầy đủ và chính xác theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 về Chế độ báo cáo thống kê ngành giáo dục.

Các cơ sở giáo dục tổ chức rà soát, thu thập, tổng hợp đầy đủ thông tin về trường học, lớp học, học sinh, đội ngũ (cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên), cơ sở vật chất, tài chính đảm bảo thông tin đầy đủ, chính xác và cập nhật vào hệ thống cơ sở dữ liệu ngành theo hướng dẫn.

Kiểm tra, rà soát, đánh giá tính khớp đúng các số liệu theo mẫu biểu báo cáo thống kê trước khi nộp lên cấp trên (như các thông tin trường, quy mô học sinh, số học sinh đi học đúng tuổi, số học sinh lưu ban, bỏ học, số hiệu trưởng, số giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn trình độ đào tạo, thông tin phổ cập giáo dục, các chỉ tiêu tỷ lệ theo từng cấp học...).

5. Phát triển nhân lực số phục vụ chuyển đổi số và thống kê trong giáo dục

a) Đối với cán bộ quản lý

Kiến tạo và nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ thông tin, cán bộ phụ trách ứng dụng CNTT, chuyển đổi số của đơn vị. Bồi dưỡng đáp ứng các yêu cầu về năng lực ứng dụng CNTT và chuyển đổi số theo vị trí việc làm của viên chức theo quy định.

Đẩy mạnh áp dụng mô hình giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán học và nghệ thuật, (giáo dục STEM/STEAM/STEAME); phát triển tư duy lập trình, triển khai các chương trình về khoa học máy tính phù hợp, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy học phù hợp với điều kiện, mục tiêu giáo dục của nhà trường; hướng dẫn học sinh kỹ năng tham gia các hoạt động học tập trên internet, trên hệ thống quản lý học tập (LMS) đảm bảo hiệu quả và an toàn trên không gian số.

Triển khai Đề án “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021 - 2030” đúng lộ trình, hướng dẫn của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện.

b) Đối với giáo viên

Rà soát, tổ chức các khóa bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT và chuyển đổi số cho giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý giáo dục và học sinh. Nội dung bồi dưỡng gắn với nhu cầu thực tiễn về triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong nhà trường, gồm một số nội dung:

- Kỹ năng tổ chức, quản lý các hoạt động dạy học trực tuyến gồm: tổ chức và quản lý lớp học trực tuyến, xây dựng học liệu, khai thác các nguồn học liệu, tìm kiếm thông tin trên Internet; kỹ năng sử dụng các phần mềm trình chiếu, phần mềm soạn bài giảng e-learning, soạn câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, khai thác sử dụng các thiết bị công nghệ để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học; kỹ năng tổ chức và quản lý các hoạt động dạy học trực tuyến.

- Kỹ năng về quản lý, triển khai có hiệu quả các phần mềm quản trị trong nhà trường; kỹ năng quản lý, báo cáo và khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung của ngành Giáo dục như: các phân hệ báo cáo trên phần mềm cơ CSDL ngành giáo dục, hệ thống thông tin quản lý thông tin phổ cập giáo dục và chống mù chữ.

6. Ứng dụng CNTT nhằm nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính lĩnh vực giáo dục

Các đơn vị giáo dục thường xuyên cập nhật các thông tin văn bản liên quan đến cải cách hành chính lĩnh vực giáo dục, dịch vụ công trực tuyến đối với các thủ tục hành chính trên cổng thông tin của Phòng Giáo dục và Đào tạo. Đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến trong giáo dục được tích hợp trên cổng thông tin điện tử. Dịch vụ trực tuyến “Cấp bản sao bằng tốt nghiệp THCS, Điều chỉnh thông tin bản chính và xác minh văn bằng tốt nghiệp THCS”.

Thực hiện cập nhật thông tin đảm bảo tối thiểu hai lần một ngày (buổi sáng: trước 8 giờ; buổi chiều: trước 5 giờ) thông qua Cổng thông tin điện tử của ngành và thư điện tử (e-mail) của đơn vị. Các cơ quan, trường học sử dụng văn bản điện tử trong công tác quản lý, điều hành và thông tin liên lạc của đơn vị mình. Đảm bảo chế độ thông tin chính xác và kịp thời.

Đảm bảo 100% các đơn vị, cơ sở giáo dục và lãnh đạo các đơn vị có địa chỉ thư điện tử tên miền giáo dục (...*@hcm.edu.vn...; ...*@moet.edu.vn hoặc ...@tphcm.gov.vn) để sử dụng trong công tác hành chính. Thường xuyên sử dụng có hiệu quả hộp thư điện tử công vụ. Không sử dụng thư điện tử tên miền khác trong liên hệ, phối hợp công tác của ngành giáo dục.

Đăng tải đầy đủ các biểu mẫu, thủ tục hành chính lên cổng thông tin điện tử của đơn vị qua chuyên mục “Cải cách hành chính” để phục vụ phụ huynh, học sinh như: mẫu đơn xin nghỉ học, mẫu đơn xin phúc khảo bài kiểm tra, bài thi, thông tin xét tuyển học sinh đầu cấp (các loại mẫu đơn, nộp hồ sơ trực tuyến, công khai danh sách đăng ký, công khai kết quả xét tuyển và trả kết quả qua mạng...).

Thực hiện việc Công khai trên hệ thống cổng thông tin điện tử của đơn vị các nội dung theo quy định nhằm công khai đối với người học, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và xã hội tham gia giám sát và đánh giá các cơ sở giáo dục và đào tạo theo quy định của pháp luật đồng thời nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của các cơ sở giáo dục và đào tạo trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục và đào tạo.

7. Triển khai hạ tầng và thiết bị CNTT

Rà soát hệ thống máy tính của đơn vị, đảm bảo cấu hình máy tính đáp ứng yêu cầu dạy học trên internet và các ứng dụng trực tuyến; máy tính cần được sử dụng một cách hiệu quả để phục vụ công tác dạy môn Tin học và quản lý của các đơn vị.

Đảm bảo 100% các đơn vị, cơ sở giáo dục được kết nối đường truyền cáp quang đủ mạnh để triển khai các ứng dụng trực tuyến như các hệ thống dạy - học trực tuyến, hệ thống thông tin quản lý nhà trường và các hệ thống báo cáo, khảo sát trực tuyến, tập huấn, họp trực tuyến...

Xây dựng kế hoạch trình cấp có thẩm quyền về đội ngũ giáo viên, phòng máy tính và các hạ tầng thông tin phục vụ việc triển khai giảng dạy Tin học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Kế hoạch dạy học Tin học theo chuẩn quốc tế.

8. Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin các hệ thống thông tin giáo dục

Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT (phần cứng, phần mềm, website...). Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo

viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng, máy tính cá nhân.

1. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Kiểm toàn tổ chức bộ phận phụ trách CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê giáo dục. Phân công một lãnh đạo nhà trường phụ trách và viên chức CNTT làm đầu mối triển khai nhiệm vụ CNTT và công tác thống kê giáo dục. Có quyết định phân công hoặc bàn giao công tác khi có sự thay đổi về nhân sự phụ trách và gửi các quyết định phân công về bộ phận CNTT Phòng Giáo dục.

Rà soát và hoàn thiện quy chế quản lý, vận hành và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT; phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý, sử dụng hệ thống (phân công các phòng/bộ phận chuyên môn chịu trách nhiệm rà soát, đối chiếu và chuẩn hóa đảm bảo tính chính xác của các dữ liệu thành phần trên cơ sở dữ liệu ngành); quy định rõ trách nhiệm quản lý, khai thác dữ liệu giáo dục tuân đảm bảo thủ các quy định nhà nước về thông tin cá nhân và các quy định khác; có các hình thức khen thưởng đơn vị, cá nhân làm tốt; có các biện pháp, chế tài đối với bộ phận, cá nhân chưa hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

Ưu tiên nguồn kinh phí chi thường xuyên của đơn vị và vận dụng các khoản chi khác theo quy định để triển khai nhiệm vụ CNTT; tăng cường huy động nguồn lực xã hội hóa; phối hợp có hiệu quả việc đầu tư với thuê dịch vụ công nghệ thông tin.

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong các hoạt động GDĐT.

Thực hiện thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và công tác thống kê trong giáo dục; tổ chức đánh giá thi đua việc thực hiện nhiệm vụ CNTT hàng năm đối với các đơn vị, cơ sở giáo dục.

Các đơn vị MN, TH, THCS xây dựng kế hoạch, triển khai ứng dụng CNTT, thực hiện đăng tải trên cổng thông tin điện tử tại đơn vị. Phòng Giáo dục và Đào tạo sẽ trực tiếp đánh giá kết quả triển khai nhiệm vụ CNTT trong thi đua của đơn vị trực thuộc, dựa trên các tiêu chí hoàn thành nhiệm vụ CNTT theo hướng dẫn công văn này.

Việc triển khai nghiêm túc, hiệu quả nhiệm vụ CNTT sẽ góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chung của Ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 2021 - 2022, vì vậy Phòng Giáo dục và Đào tạo đề nghị thủ trưởng các đơn vị nghiêm túc triển khai, thực hiện những nội dung công việc theo kế hoạch.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần báo cáo về Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện – Bộ phận CNTT, email cnttec2016@gmail.com để được hướng dẫn thực hiện.

Nơi nhận:

- Trường MN, TH, THCS, TH-THCS Tân Trung (để thực hiện);
- Sở GDĐT (để báo cáo);
- Ban lãnh đạo Phòng GD&ĐT (để báo cáo);
- Các bộ phận Phòng GD&ĐT (để phối hợp);
- Lưu VP, TTMén.



Trần Văn Toàn

PHỤ LỤC

CÁC VĂN BẢN VỀ TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ CNTT

(Ban hành kèm theo văn bản số: 1353/GDĐT-CNTT ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện)

Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông về chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/2/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân

Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 16/7/2017 của Bộ GD&ĐT về hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập nhằm thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ CNTT của đơn vị.

Thông tư số 21/2017/TT-BGDĐT ngày 06/9/2017 về quy định ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động bồi dưỡng, tập huấn qua mạng internet cho giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý giáo dục.

Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 về Quy định chế độ báo cáo thống kê ngành giáo dục.

Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên.

Quyết định 6179/QĐ-UBND ngày 23/11/2017 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt Đề án “Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh giai đoạn 2017 - 2020, tầm nhìn đến năm 2025”

Quyết định 3249/QĐ-UBND ngày 6/9/2021 của UBND Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt Đề án "Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 - 2030".

Kế hoạch 1273/KH-SGDĐT năm 2021 ngày 04/05/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo TP.HCM về Kế hoạch triển khai chương trình chuyển đổi số của ngành giáo dục và đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021-2025.

Công văn 2379/SGDĐT-GDTrH ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo TP.HCM về hướng dẫn tổ chức hoạt động dạy học đầu năm học 2021 – 2022.

Công văn 2460/SGDĐT-TTTT ngày 10/9/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo TP.HCM về bổ sung các hệ thống tổ chức dạy học trực tuyến được kết nối CSDL giáo dục.

Lưu ý thời gian thực hiện: *Các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và các đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2021 – 2022 gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo trước ngày 15/12/2021. Báo cáo sơ kết trước ngày 15/01/2022. Báo cáo tổng kết trước ngày 31/5/2022*

Tập tin PDF có ký tên và đóng dấu của lãnh đạo đơn vị) và gửi qua đường link https://bit.ly/CNTT_2021-2022 (tên file CẤP HỌC-TÊN ĐƠN VỊ ví dụ MN-ABC ./).

